

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 43/2023/HSST

Ngày 07 tháng 6 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**
Với thành phần Hội đồng xét
xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Anh Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Mai Gia Cát**

- Ông **Nguyễn Văn Tuất**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Biên** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Hoàng Anh Trí** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1992, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn L, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở trước khi bị bắt: Căn hộ 505 Tòa nhà B2, Chung cư H, số D, T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đ và bà Ngô Thị P; Vợ con: Chưa.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPHC ngày 25/11/2021, bị Công an xã V, thành phố N xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng”.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 405/2013/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tại Quyết định số 2589/QĐ-CT-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố N về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trường G đối với Nguyễn Văn T, thời hạn: 02 (hai) năm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn V, sinh năm: 2002, tại Khánh Hoà; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn T1 và bà Lê Thị Á; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2019/HS-ST ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt bị cáo Lê Văn V 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm I khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự,

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Khánh H, sinh năm: 1990, tại Khánh Hoà; Nơi cư trú: F B, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: 02 N, phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hồ Kỳ T2 (và bà Phạm Thị T3 (1960); Vợ: Nguyễn Thị Kim Y (1992) và con có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đến ngày 25 tháng 6 năm 2022.

Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Luật sư Lê Nhật Yên P1, Văn phòng L3 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Khánh H: Luật sư Vũ Thị A, công ty L4. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Phùng Gia L – 1995. Địa chỉ: Thôn L, V, N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Trần Thanh L1 – 1996. Địa chỉ: TDP P, C, C, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông Đặng M – 1999. Địa chỉ: V, V, N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Ông Trần Văn Q – 1992. Địa chỉ: TDP P, C, C, Khánh Hòa. Vắng mặt.

5. Ông Lê Thanh T4 – 1998. Địa chỉ: TDP L, Cam L2, C, Khánh Hòa. Vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Quốc V1 – 1991. Địa chỉ: TDP T, C, C, Khánh Hòa. Vắng mặt.

7. Bà Nguyễn Thị Thu T5 – 2000. Địa chỉ: Thôn T, Cam Phước Đ1, C, Khánh Hòa. Vắng mặt.

8. Bà Nguyễn Thị Ngọc H1 – 2000. Địa chỉ: Ấp C, L, L, Hậu Giang. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Minh C – 1990. Địa chỉ: Tổ I, T, V, N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn M1 – 1966. Địa chỉ: Tổ A, S, V, N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại khu vực trước Vũ trường H đường T, phường L, thành phố N, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phát hiện bắt quả tang Hồ Khánh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 2,6384 gam MDMA và 3,0379 gam Ketamine. H khai nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ là mua của Lê Văn V với giá 8.400.000 đồng vào khoảng 23 giờ cùng ngày tại khu vực chợ L5, xã V, thành phố N để bản thân sử dụng và hiện V đang hát karaoke tại Phòng 401 Karaoke A, đường B, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ vào lời khai của Hồ Khánh H, đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, Tổ công tác của Công an thành phố N tiến hành kiểm tra Phòng 401 Karaoke A đường B, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng đang có mặt: Lê Văn V, Phùng Gia L, Trần Thanh L1, Đặng M, Trần Văn Q, Lê Thanh T4, Nguyễn Quốc V1, Nguyễn Thị Thu T5, Nguyễn Thị Ngọc H1. Qua làm việc, L, M, V1, Q, L1, T4, H1 thừa nhận việc sử dụng ma túy "Khay" và "thuốc lắc" tại Phòng 401 Karaoke Avatar, còn T5 và V không sử dụng ma túy. Qua kiểm tra trong phòng D K, Tổ công tác phát hiện, thu giữ trên bàn có 01 (một) đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 0,6004 gam Ketamine, 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555 bên trong có 02 bịch nylon đựng 1,9834 gam Ketamine, 01 (một) tờ tiền polymer mệnh giá 20.000đ được quấn tròn thành ống hút và 01 (một) thẻ sim điện thoại. Lê Văn V tự giao nộp cho Tổ công tác 01 (một) viên ma túy thuốc lắc hình tròn màu xanh có khối lượng 0,3449 gam loại MDMA. Đồng thời, V thừa nhận việc bán cho Hồ Khánh H 08 (tám) viên ma túy thuốc lắc hình tròn màu xanh và 02 (hai) bịch ma túy khay với giá 8.400.000 đồng vào khoảng hơn 23 giờ ngày 15/6/2022. Toàn bộ số ma túy V bán cho H và viên ma túy thuốc lắc mà V giao nộp là mua của Nguyễn Văn T6 vào chiều ngày 15/6/2022.

Qua truy xét, đến khoảng 03 giờ 40 phút ngày 16/6/2022, Tổ công tác phát hiện Nguyễn Văn T tại khu vực hầm để xe Chung cư H T, phường V, thành phố N nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần của T có 14,8840 gam ma túy loại Ketamine và 10,0137 gam ma túy loại MDMA. Nguyễn Văn T thừa nhận việc bán cho Lê Văn V 15 viên ma túy thuốc lắc và 05 bịch ma túy khay (loại nửa hộp năm/ bịch) với giá 16.250.000đ tại khu vực hầm để xe Chung cư H vào chiều ngày 15/6/2022. Cùng ngày, tiến hành khám xét

khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T6 tại Căn hộ S Tòa nhà B, Chung cư H, số D T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiếp tục thu giữ 26,0968 gam loại Ketamine, 17,2851 gam loại MDMA và dụng cụ dùng để phân lẻ ma túy.

Từ khoảng tháng 02/2022, Nguyễn Văn T bắt đầu mua ma túy (thuốc lắc và khay) của người nam tên T4 (chưa rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại 0896967712 hoặc tài khoản Zalo tên "Tùng Sg") từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố N tỉnh Khánh Hòa để bán lại cho người khác kiếm lời. Khi mua ma túy, T liên lạc qua điện thoại với T4 để hỏi mua, T4 đồng ý bán với giá 200.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc 8.000.000 đồng/1 hộp 10 (khoảng 10 gam) ma túy khay và nhắn tin số tài khoản ngân hàng (chưa xác định được số tài khoản, tên ngân hàng) để T chuyển tiền. Sau đó, T đưa tiền, số tài khoản (do T4 cung cấp) cho người nam tên thường gọi Cu E (chưa rõ lai lịch) nhờ đi gửi giúp. Khi nhận được tiền, T4 gửi ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh ra thành phố N, tỉnh Khánh Hòa cho Tây qua dịch vụ gửi hàng của hãng xe khách Q1 hoặc Liên Hưng chạy tuyến S - N với tên và số điện thoại người nhận là "Tây - 0393933777". Khi ma túy gửi về đến N, T trực tiếp đi nhận rồi mang về Căn hộ số 505, Tòa nhà B, chung cư H T phân lẻ, bán cho Lê Văn V cùng nhiều người khác (đều chưa rõ lai lịch) với giá 250.000 đồng đến 400.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc và 2.500.000 đồng/nửa hộp năm ma túy khay, người mua ma túy trực tiếp thanh toán hoặc chuyển tiền cho T qua tài khoản ngân hàng S số 050090026868 tên Huỳnh Thị K. Với cách thức như trên, T đã nhiều lần mua ma túy của T4 về bán. Đến khoảng ngày 08/6/2022, T tiếp tục hỏi mua của T4 100 viên ma túy thuốc lắc, 50 gam ma túy khay với tổng số tiền là 55.000.000 đồng. Ngày hôm sau, T đưa số tiền 55.000.000 đồng cho người nam tên Cu E đi chuyển vào tài khoản ngân hàng do T4 cung cấp. Đến ngày 10/6/2022, T đến bến xe phía Nam nhận gói hàng đựng ma túy do T4 gửi ra rồi mang về cất giấu tại Căn hộ S Tòa nhà B chung cư H và phân lẻ, bán cho nhiều người. Trong ngày 15/06/2022, tại tầng hầm bãi giữ xe của chung cư H, T đã bán nó cho Lê Văn V 15 viên ma túy thuốc lắc và 05 bịch nửa hộp năm ma túy khay với số tiền là 16.250.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ 40 phút ngày 16 tháng 6 năm 2022, khi T mang theo ma túy đi xuống khu vực hầm để xe chung cư H thì bị Công an phát hiện bắt giữ như trên.

Từ tháng 02/2022, Lê Văn V đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Văn T về để bán lại cho người khác. V liên lạc đến số điện thoại 0393933777, 0868431832 hoặc tài khoản Telegram tên "A Tây" của T để hỏi mua ma túy, mỗi lần từ 10 đến 30 viên thuốc lắc, 05 đến 15 bịch ma túy khay (loại nửa hộp 5/bịch), T7 đồng ý bán với giá 250.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc, 2.500.000 đồng/nửa hộp 5 ma túy khay và hẹn giao tại khu vực tầng hầm chung cư H hoặc gần khu vực trường N, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, V trực tiếp đến gặp T để trả tiền hoặc chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản ngân hàng S số 050090026868 tên Huỳnh Thị K. Khi Đặng M, Hồ Khánh H, Lê Minh A1 (chưa rõ lai lịch) và nhiều người khác liên lạc đến số điện thoại 0332912344 hoặc tài khoản Zalo tên "Vũ Em", tài khoản Telegram tên "A K1" của V để mua ma túy,

V đồng ý bán với giá 300.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 3.000.000 đồng/nửa hộp 5 ma túy khay, người mua ma túy trực tiếp thanh toán hoặc chuyển tiền cho V qua tài khoản Ngân hàng O số 0142100000800006 tên Lê Văn V. Đến ngày 14/6/2022, V mua của T 30 viên ma túy thuốc lắc, 10 bịch nửa hộp năm ma túy khay với tổng số tiền là 32.500.000 đồng về bán cho nhiều người. Đến khoảng 15h30 ngày 15/6/2022, V tiếp tục mua nợ của Tây 15 viên ma túy thuốc lắc, 05 bịch nửa hộp năm ma túy khay với tổng số tiền là 16.250.000 đồng và hẹn khi bán hết số ma túy trên sẽ mang tiền đến trả. Sau khi mua được ma túy, V bán nợ cho một người nam (chưa rõ lai lịch, có tài khoản Facebook tên Lê Minh A1) 06 viên ma túy thuốc lắc, một người nam (không rõ lai lịch) 03 viên thuốc lắc, 02 bịch nửa hộp năm ma túy khay và Hồ Khánh H 08 viên ma túy thuốc lắc, 02 bịch nửa hộp năm ma túy khay. Sau đó, khi H mang số ma túy vừa mua được đến khu vực trước Vũ trường H, phường L, thành phố N thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như trên. Sau khi bán ma túy cho H, do còn dư 01 viên ma túy thuốc lắc chưa bán hết, nên Vũ cất trong túi quần rồi đi đến Karaoke A trên đường B, phường V, thành phố N để chơi cùng với bạn. Sau đó, khi V qua Phòng 401 Karaoke A thì gặp L, L1, M, Q, T4, T5, H1, V1. Tại đây, L, L1, M, Q, T4, H1, V1 đã cùng nhau sử dụng số ma túy khay, thuốc lắc có sẵn trên bàn, riêng T5 và V không sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, khi cả nhóm đang ở trong Phòng 401 thì tổ công tác Công an thành phố N vào kiểm tra và phát hiện thu giữ ma túy, cùng dụng cụ để sử dụng ma túy như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 235/GĐ-GT/2022/K1-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh K kết luận:

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,6384g là (loại) MDMA

- Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon của mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,0379, là (loại) Ketamine

- Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06004g, là (loại) Ketamine

- Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon của mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,9834g, là (loại) Ketamine

- Viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3449g, là (loại) MDMA

- Mẫu ký hiệu D gửi giám định gồm:

- + Tinh thể màu trắng trong 10 gói nylon là ma túy, có tổng khối lượng 14,8840g, là (loại) Ketamine

- + Các viên nén màu xanh lá là ma túy, có tổng khối lượng 10,0137g, là (loại) MDMA

- Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định gồm:

+ Tinh thể màu trắng trong 17 gói nylon là ma túy, có tổng khối lượng 26,0968g, là (loại) Ketamine

+ Các viên nén màu xanh lá là ma túy, có tổng khối lượng là 17,2851g, là (loại) MDMA.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSKH-P1 ngày 23 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồ Khánh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với kết luận giám định của Phòng K2 Công an tỉnh K và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng tháng 02/2022, Nguyễn Văn T bắt đầu mua ma túy (thuốc lắc và khay) của người nam tên T4 (chưa rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại 0896967712 hoặc tài khoản Zalo tên "Tùng Sg") từ thành phố Hồ Chí Minh về thành phố N tỉnh Khánh Hòa để bán lại cho người khác kiếm lời. Nguyễn Văn T nhiều lần bán ma túy cho Lê Văn V và những người khác với khối lượng 30,2821 gam MDMA và 44,0187 gam Ketamine.

Từ tháng 02/2022, Lê Văn V đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Văn T về để bán lại cho người khác. Lê Văn V mua mỗi lần từ 10 đến 30 viên thuốc lắc, 05 đến 15 bịch ma túy khay (loại nửa hộp 5/bịch), T đồng ý bán với giá 250.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc, 2.500.000 đồng/nửa hộp 5 ma túy khay và hẹn giao tại khu vực tầng hầm chung cư H hoặc gần khu vực trường N, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. V trực tiếp đến gặp T để trả tiền hoặc chuyển tiền

mua ma túy vào tài khoản ngân hàng S số 050090026868 tên Huỳnh Thị K. Đến ngày 14/6/2022, V mua của T 30 viên ma túy thuốc lắc, 10 bịch nửa hộp năm ma túy khay với tổng số tiền là 32.500.000 đồng về bán cho nhiều người. Đến khoảng 15h30 ngày 15/6/2022, V tiếp tục mua nợ của Tây 15 viên ma túy thuốc lắc, 05 bịch nửa hộp năm ma túy khay với tổng số tiền là 16.250.000 đồng và hẹn khi bán hết số ma túy trên sẽ mang tiền đến trả. Sau khi mua được ma túy, V bán nợ cho một người nam (chưa rõ lai lịch, có tài khoản Facebook tên Lê Minh A1) 06 viên ma túy thuốc lắc, một người nam (không rõ lai lịch) 03 viên thuốc lắc, 02 bịch nửa hộp năm ma túy khay và Hồ Khánh H 08 viên ma túy thuốc lắc, 02 bịch nửa hộp năm ma túy khay với giá 8.400.000 đồng. Khối lượng ma túy Lê Văn V mua bán trái phép là 2,9833 gam MDMA và 3,0379 gam Ketamine.

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, tại khu vực trước vũ trường H đường T, phường L, thành phố N, Hồ Khánh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 2,6384 gam MDMA và 3,0379 gam Ketamine. Số ma túy bị thu giữ Hồ Khánh H mua của Lê Văn V với giá 8.400.000 đồng để dành sử dụng.

Như vậy, Cáo trạng số 24/CT-VKSKH-P1 ngày 23 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồ Khánh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh của các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn T là người trực tiếp liên lạc mua ma túy rồi phân nhỏ để bán lại nhằm kiếm lời. Bị cáo T phạm tội nhiều lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Văn V nhiều lần bán ma túy của bị cáo T những người khác kiếm lời, trong đó bị cáo bán cho Hồ Khánh H 02 lần là tình tiết tăng nặng định khung theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hồ Khánh H, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hồ Khánh H, Lê Văn V có ông nội thứ là liệt sỹ nên

được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất 2,5838 gam ma túy Ketamine tại phòng D karaoke A, L1, M, Q, T4, T5, H1, V1, V ngày 10/01/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đã khởi tố vụ án, tách vụ việc để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với các vấn đề khác cần làm rõ đã được nêu trong Cáo trạng số 24/CT-VKSKH-P1 ngày 23 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiếp tục điều tra xử lý theo qui định.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Sung quỹ nhà nước 04 điện thoại di động các bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0393933777 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0868431832 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0971001616 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu xám, sử dụng số thuê bao 0332912344 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

Tiêu hủy vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa lập ngày 25 tháng 4 năm 2023, gồm có:

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Các viên nén màu xanh trong mẫu A có tổng khối lượng 2,0810 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu B có khối lượng 2,5738 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu D có khối lượng 14,4314 gam các viên nén màu xanh có tổng khối lượng 9,5665 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu D1 có khối lượng 25,5555 gam; các viên nén màu xanh có tổng khối lượng 16,4622 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- Một cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu.

- Nhiều bị nylon có khăn miệng kích thước (5x8)cm và (3x3)cm.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn V;

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hồ Khánh H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 16 (mười sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2022;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2022;

Xử phạt: bị cáo Hồ Khánh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/6/2022 đến ngày 25/6/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Sung quỹ nhà nước 04 điện thoại di động các bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0393933777 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0868431832 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0971001616 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu xám, sử dụng số thuê bao 0332912344 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

* Tiêu hủy vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa lập ngày 25 tháng 4 năm 2023, gồm có:

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Các viên nén màu xanh trong mẫu A có tổng khối lượng 2,0810 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu B có khối lượng 2,5738 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu D có khối lượng 14,4314 gam các viên nén màu xanh có tổng khối lượng 9,5665 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- 01 (Một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vụ 235/GĐ-GT/2022), mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu D1 có khối lượng 25,5555 gam; các viên nén màu xanh có tổng khối lượng 16,4622 gam; mặt sau có chữ ký của Nguyễn Hương T8, Nguyễn Ngọc Thanh T9, Thượng tá Nguyễn Khắc H2 và hình dấu của Phòng K2 Công an tỉnh K.

- Một cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu.

- Nhiều bì nylon có khăn miệng kích thước (5x8) cm và (3x3) cm.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn V, Hồ Khánh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, luật sư bào chữa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Anh Khoa

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra 1 TAND Tối cao;
- Viện KSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, án văn.